

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật:**Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt.****1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:**

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1.1 Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ.	- Đặc tính, thông số kỹ thuật của toàn bộ hàng hóa, thiết bị cung cấp đáp ứng yêu cầu về điều kiện kỹ thuật nêu trong E-HSMT. - Có bảng thông số kỹ thuật so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và hàng hóa chào thầu của Nhà thầu.	Đạt
	- Có ≥ 01 hàng hóa hoặc thiết bị cung cấp không đáp ứng yêu cầu về Đặc tính, thông số kỹ thuật nêu trong E-HSMT. - Không có bảng thông số kỹ thuật so sánh giữa yêu cầu của E-HSMT và hàng hóa chào thầu của Nhà thầu.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

2. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị; khả năng lắp đặt thiết bị; tiến độ cung cấp hàng hóa.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.1. Tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa, thiết bị.	Nhà thầu phải kê khai đầy đủ, chính xác ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất theo Mẫu số 10B (webform trên Hệ thống).	Đạt
	Có ≥ 01 hàng hóa không nêu rõ ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất theo Mẫu số 10B (webform trên Hệ thống).	Không đạt
	Có cam kết hàng hóa mới 100% và sản xuất từ năm 2025 trở lại đây.	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa mới 100% và sản xuất từ năm 2025 trở lại đây hoặc có ≥ 01 hàng hóa được sản xuất từ năm 2024 trở về trước.	Không đạt
2.2 Biện pháp lắp đặt thiết bị.	Có giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp cụ thể cho từng loại hàng hóa hợp lý và hiệu quả kinh tế và phù hợp với bảng tiến độ do nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Không có hoặc thiếu giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp cụ thể cho từng loại hàng hóa hoặc có đầy đủ nhưng không hợp lý hoặc không phù hợp với bảng tiến độ do nhà thầu đề xuất	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
2.3 Tiến độ cung cấp hàng hóa	Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Không có hoặc có bảng tiến độ cung cấp hàng hoá nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.1. Bản vẽ và thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường: Thiết bị thi công, lán trại, kho bãi tập kết vật liệu, chất thải, rào chắn, biển báo, cấp nước, thoát nước và cung cấp điện trong quá trình thi công.	Có bản scan bản vẽ và thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường đáp ứng theo yêu cầu.	Đạt
	Không có bản scan bản vẽ và thuyết minh tổ chức mặt bằng công trường không đáp ứng theo yêu cầu	Không đạt
3.2. Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý nhân sự trên công trường hoặc không có thuyết minh sơ đồ hoặc có thuyết minh sơ đồ nhưng không ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 3.1, 3.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Biện pháp tổ chức thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
4.1 Thuyết minh biện pháp tổ chức thi công cho các công tác sau: - Công tác thi công nền đường. - Công tác thi công xây, trát; - Công tác thi công bả ma tít. - Công tác thi công sơn trong, ngoài nhà. - Công tác thi công trần thạch cao. - Công tác thi công mái tôn.	Có đề xuất đầy đủ thuyết minh biện pháp tổ chức thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với Hồ sơ thiết kế được duyệt cho từng công tác.	Đạt
	Không đề xuất đầy đủ thuyết minh biện pháp tổ chức thi công cho từng công tác hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với Hồ sơ thiết kế được duyệt.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
- Công tác thi công bó vỉa, bó nền. - Công tác thi công vỉa hè. - Công tác thi công hố ga. - Công tác thi công cấp phối đá dăm. - Công tác thi công mặt đường bê tông xi măng. - Công tác thi công phần cây xanh. - Công tác thi công, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng. - Công tác thi công lắp đặt thiết bị vệ sinh. - Công tác thi công đảm bảo giao thông.		
4.2 Bản vẽ biện pháp tổ chức thi công cho các công tác sau: - Công tác thi công nền đường. - Công tác thi công xây, trát; - Công tác thi công bả ma tít. - Công tác thi công sơn trong, ngoài nhà. - Công tác thi công trần thạch cao. - Công tác thi công mái tôn. - Công tác thi công bó vỉa, bó nền.	Có đề xuất đầy đủ bản vẽ biện pháp tổ chức thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với Hồ sơ thiết kế được duyệt cho từng công tác.	Đạt
- Công tác thi công vỉa hè. - Công tác thi công hố ga. - Công tác thi công cấp phối đá dăm. - Công tác thi công mặt đường bê tông xi măng. - Công tác thi công, lắp đặt hệ thống điện chiếu sáng. - Công tác thi công lắp đặt thiết bị vệ sinh. - Công tác thi công đảm bảo giao thông.	Không đề xuất đầy đủ bản vẽ biện pháp tổ chức thi công cho từng công tác hoặc có nhưng không đầy đủ, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với Hồ sơ thiết kế được duyệt.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 4.1, 4.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Tiến độ thi công:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
5.1. Thời gian thi công: Đảm bảo thời gian thi công không quá 60 ngày có tính điều kiện thời tiết kể từ ngày khởi công.	Đề xuất thời gian thi công không vượt quá 60 ngày có tính đến điều kiện thời tiết.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công vượt quá 60 ngày.	<i>Không đạt</i>
5.2. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Có bản scan đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b). <i>(Kèm biểu đồ nhân lực và thiết bị thi công)</i>	Đạt
	Không có bản scan đề xuất 2 nội dung a) và b) hoặc có nhưng không đầy đủ.	<i>Không đạt</i>
5.3. Biểu tiến độ thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT	Có Biểu tiến độ thi công chi tiết hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. <i>(kèm biểu tiến độ thi công).</i>	Đạt
	Không có Biểu tiến độ thi công hoặc có Biểu tiến độ thi công nhưng không chi tiết hoặc không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 5.1, 5.2, 5.3 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

6. Cách thức quản lý dự án:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6.1. Tổ chức quản lý dự án	Có biện pháp tổ chức quản lý dự án hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt
	Không có biện pháp tổ chức quản lý dự án hoặc có biện pháp tổ chức quản lý dự án nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<i>Không đạt</i>
6.2. Tổ chức quản lý hiện trường	Có biện pháp tổ chức quản lý hiện trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không có biện pháp tổ chức quản lý hiện trường hoặc có biện pháp tổ chức quản lý hiện trường nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 6.1, 6.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	<i>Không đạt</i>

7. Biện pháp bảo đảm chất lượng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Có biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
7.1. Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công:	Không có biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<i>Không đạt</i>
7.2. Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Có bản scan biện pháp bảo đảm chất lượng hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có bản scan biện pháp bảo đảm chất lượng hoặc có biện pháp bảo đảm chất lượng nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công.	<i>Không đạt</i>
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 7.1, 7.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. An toàn lao động, An toàn giao thông, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.1. An toàn lao động: Biện pháp đảm bảo an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp đảm bảo an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn lao động hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	<i>Không đạt</i>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
8.2. An toàn giao thông: Biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo an toàn giao thông hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
8.3. Vệ sinh môi trường: Biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
8.4. Phòng cháy chữa cháy: Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 8.1, 8.2, 8.3, 8.4 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

9. Bảo hành, bảo trì công trình:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
9.1 Bảo hành.	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng.	Đạt
	Không có hoặc có đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng.	Không đạt
9.2 Bảo trì.	Có đề xuất kế hoạch, quy trình bảo trì công trình trong thời gian bảo hành.	Đạt
	Không có đề xuất kế hoạch, quy trình bảo trì công trình trong thời gian bảo hành.	Không đạt
Kết luận	Các tiêu chuẩn chi tiết 9.1, 9.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

10. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu trong vòng 03 năm trở lại đây theo quy định tại Khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP gồm: a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng hàng hóa, dịch vụ, công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do.	Nhà thầu phải cam kết không vi phạm các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Đạt
	Nhà thầu vi phạm một trong các nội dung “a”, “b” và “c” theo quy định tại khoản 3 Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP.	Không đạt
Kết luận	Được xác định là đạt.	Đạt
	Được xác định là không đạt.	Không đạt

11. Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật liệu xây dựng:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
11.1. Đối với các vật tư, vật liệu	Có bảng kê vật tư cho công trình có nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, đầy đủ theo danh mục vật tư thiết bị chủ yếu được quy định tại khoản 1, mục III.2, chương V.	Đạt
	Không có bảng liệt kê danh mục vật tư chủ yếu hoặc có bảng liệt kê danh mục nhưng không đầy đủ hoặc có ≥ 01 vật tư không nêu nguồn gốc xuất xứ theo quy định tại khoản 1, mục III.2, chương V.	Không đạt
11.2. Đối với các vật tư, vật liệu: Xi măng, Cát, đá các loại, Cốt thép; Cừ larsen; cừ tràm; cống BTCT.	Có hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp và dành riêng cho gói thầu này.	Đạt
	Không có hợp đồng nguyên tắc hoặc có nhưng không đầy đủ các loại vật tư theo yêu cầu hoặc không dành cho gói thầu này.	Không đạt
Kết luận	Tiêu chuẩn chi tiết 11.1, 11.2 được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi tất cả các tiêu chuẩn được đánh giá là đạt, Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn trên thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.